

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước
thuộc lĩnh vực Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII, kỳ họp thứ 14 ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 367/TTr-SXD ngày 15/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm THCB;
- Lưu: VT, K14.

(Chữ ký)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Chữ ký)
Nguyễn Tự Công Hoàng

DANH MỤC
DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
THUỘC LĨNH VỰC XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/ 2023 của UBND tỉnh)

TT	DANH MỤC DỊCH VỤ (do Ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ)
1	Dịch vụ lập các đồ án quy hoạch theo phân cấp:
1.1	<i>Quy hoạch đô thị: Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết</i>
1.2	<i>Quy hoạch xây dựng: Quy hoạch vùng, quy hoạch khu chức năng, quy hoạch nông thôn</i>
2	Dịch vụ nghiên cứu thiết kế điển hình, thiết kế mẫu trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Xây dựng
3	Dịch vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, đo đạc, thành lập bản đồ chuyên ngành Xây dựng
4	Dịch vụ xây dựng, thu thập, duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành xây dựng, phát triển cổng thông tin điện tử:
4.1	<i>Xây dựng cơ sở dữ liệu đăng tải thông tin về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng</i>
4.2	<i>Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về quy hoạch và phát triển đô thị</i>
5	Dịch vụ điều tra thống kê:
5.1	<i>Lập đơn giá nhân công xây dựng; đơn giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Bình Định</i>
5.2	<i>Lập chỉ số giá vật liệu xây dựng; chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định</i>
5.3	<i>Thực hiện các cuộc điều tra thống kê định kỳ nhằm thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê ngành Xây dựng</i>
6	Dịch vụ khác:
6.1	<i>Lập đề án phát triển Vật liệu xây dựng</i>
6.2	<i>Dịch vụ kiểm định xây dựng, thử nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình</i>

TT	DANH MỤC DỊCH VỤ <i>(do Ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ)</i>
6.3	<i>Dịch vụ quản lý nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>
6.4	<i>Dịch vụ quản lý công viên, trồng và chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay</i>
6.5	<i>Dịch vụ chiếu sáng công cộng</i>
6.6	<i>Dịch vụ lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị</i>